

# NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 24/1: VN-INDEX GIAO DỊCH TÍCH LŨY VỚI TÂM LÝ THẬN TRỌNG TỪ GIỚI ĐẦU TƯ.

|                  | VNIndex  | HNXIndex | Upcom  |
|------------------|----------|----------|--------|
| Đóng cửa         | 1,472.89 | 417.84   | 109.68 |
| Thay đổi         | 7.59     | 6.04     | 0.01   |
| %Chg             | 0.52     | 1.47     | 0.01   |
| YTD              | -1.69    | -11.85   | -2.66  |
| KLGD (tr.cp)     | 811.35   | 90.84    | 137    |
| GTGD (tỷ đ)      | 22,982   | 2,371    | 2,063  |
| Số mã tăng       | 226      | 151      | 263    |
| Số mã giảm       | 235      | 101      | 154    |
| Không đổi        | 47       | 35       | 82     |
| NĐTNN Mua (tỷ đ) | 1,404.92 | 31.77    | 29.09  |
| NĐTNN Bán (tỷ đ) | 2,525.72 | 11.13    | 22.92  |
| GTGD Ròng        | -1120.80 | 20.64    | 6.17   |

## TOP 5 cổ phiếu tác động tăng lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg | Tác động tới VNIndex |
|-----|----------|------|----------------------|
| VCB | 89.20    | 2.41 | 2.10                 |
| MBB | 31.80    | 5.30 | 1.63                 |
| VHM | 79.40    | 1.02 | 0.94                 |
| TCB | 49.80    | 1.94 | 0.90                 |
| DIG | 89.10    | 6.96 | 0.78                 |

## TOP 5 cổ phiếu tác động giảm lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg  | Tác động tới VNIndex |
|-----|----------|-------|----------------------|
| HPG | 43.30    | -1.59 | -0.85                |
| GAS | 107.40   | -1.10 | -0.62                |
| SAB | 148.00   | -1.33 | -0.35                |
| VRE | 33.10    | -1.49 | -0.31                |
| SSI | 44.55    | -2.52 | -0.31                |

**I, NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:** Thị trường giao dịch giằng co với tâm lý thận trọng từ giới đầu tư.



**PTKT:** Trong phiên giao dịch ngày 21/1/2022, khối lượng giao dịch có sự cải thiện so với phiên trước đó tuy nhiên vẫn ở mức dưới trung bình 20 phiên. Chỉ báo RSI tăng lên vùng 47.8 cho thấy sự hồi phục của chỉ số, tuy nhiên chưa quá khả quan. Chỉ báo MACD đang cắt xuống vùng Signal và động lượng âm gia tăng vẫn chưa cho thấy sự tích cực của chỉ số, có thể sẽ xuất hiện những pha điều chỉnh hoặc tích lũy của thị trường. Vùng hỗ trợ của chỉ số hiện tại sẽ là vùng 1,450 - 1,460 điểm.

- Nhà đầu tư có thể xem xét cắt giảm tỷ trọng margin tại các nhịp hồi. Đối với những nhà đầu tư có tỷ trọng lớn tiền mặt có thể tham gia giải ngân đối với những cổ phiếu có tín hiệu dòng tiền lớn tham gia và đã điều chỉnh giảm sâu thời gian qua.

## II, DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chốt phiên 21/1, VN-Index tăng 7.59 điểm lên 1,482.89 điểm.

- Nhóm cổ phiếu bất động sản và xây dựng “bùng nổ” trở lại sau chuỗi ngày điều chỉnh. Thị trường đóng cửa với sắc xanh chiếm ưu thế.
- Thanh khoản thị trường gần như không thay đổi với GTKL đạt khoảng 21,695 tỷ đồng, tương ứng tăng 2.1% so với phiên giao dịch trước đó.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ CỔ PHIẾU DẦU KHÍ**

| STT | Mã  | Ngành               | Ngày ra báo cáo | Giá ngày ra báo cáo | Giá mục tiêu | Giá hiện tại | %Tăng/Giảm kể từ thời điểm khuyến nghị | EPS T12M | P/E    | P/B  | Link tải báo cáo      |
|-----|-----|---------------------|-----------------|---------------------|--------------|--------------|----------------------------------------|----------|--------|------|-----------------------|
| 1   | POW | SX điện             | 03/11/21        | 12,650              | 14,600       | 16,650       | 31.62%                                 | 879      | 14.28  | 1.37 | <a href="#">Click</a> |
| 2   | PVT | Vận tải biển        | 10/08/21        | 20,050              | 26,000       | 21,800       | 8.73%                                  | 2,616    | 9.54   | 1.51 | <a href="#">Click</a> |
| 3   | BSR | Lọc hoá dầu         | 09/11/21        | 24,400              | 28,100       | 25,000       | 2.46%                                  | 1,791    | 45.45  | 2.32 | <a href="#">Click</a> |
| 4   | OIL | Kinh doanh xăng dầu | 12/11/21        | 17,400              | 19,200       | 19,500       | 12.07%                                 | 658      | 56.20  | 2.02 | <a href="#">Click</a> |
| 5   | GAS | Phân phối khí       | 08/10/21        | 111,000             | 122,500      | 107,400      | -3.24%                                 | 4,853    | 24.63  | 4.11 | <a href="#">Click</a> |
| 6   | DCM | Phân bón            | 30/09/21        | 26,450              | 27,200       | 28,200       | 6.62%                                  | 1,527    | 17.02  | 2.31 | <a href="#">Click</a> |
| 7   | DPM | Phân bón            | 30/09/21        | 36,800              | 37,600       | 42,800       | 16.30%                                 | 3,550    | 10.01  | 1.77 | <a href="#">Click</a> |
| 8   | PVC | Hoá chất            | 29/03/21        | 10,100              | 10,900       | 16,400       | 62.38%                                 | 658      | 161.90 | 1.11 | <a href="#">Click</a> |
| 9   | PVI | Bảo hiểm            | 29/11/21        | 47,200              | 55,000       | 46,200       | 19.38%                                 | 3,263    | 11.26  | 1.51 | <a href="#">Click</a> |
| 10  | PVS | Dầu khí             | 13/10/21        | 28,800              | 32,200       | 29,500       | 2.43%                                  | 1,372    | 23.53  | 1.08 | <a href="#">Click</a> |
| 11  | PVD | Dầu khí             | 07/10/21        | 24,050              | 29,000       | 33,850       | 40.75%                                 | -83      | 348.52 | 0.97 | <a href="#">Click</a> |
| 12  | PLX | Kinh doanh xăng dầu | 23/09/21        | 50,200              | 55,300       | 54,800       | 9.16%                                  | 3474     | 20.76  | 2.85 | <a href="#">Click</a> |

**Danh sách cổ phiếu đang khuyến nghị cho nhà đầu tư ngắn hạn**

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Giá ngày khuyến nghị | Thời gian nắm giữ | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Khuyến nghị hiện tại |
|------------------|-------|----------------------|-------------------|--------------|------------|--------------|----------|----------------------|
| 13/01/2022       | MBB   | 29.700               | T+6               | 34.000       | 27.000     | 30.200       | 7.07%    | NẮM GIỮ              |
| 17/01/2022       | LPB   | 21.500               | T+4               | 28.000       | 18.000     | 21.300       | 0.93%    | NẮM GIỮ              |

**Danh sách cổ phiếu đã khuyến nghị cho nhà đầu tư ngắn hạn**

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Giá ngày khuyến nghị | Thời gian nắm giữ | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Khuyến nghị hiện tại             |
|------------------|-------|----------------------|-------------------|--------------|------------|--------------|----------|----------------------------------|
| 10/12/2021       | PVI   | 46.700               | T+18              | 54.000       | 45.550     | 47.800       | 2.36%    | Đã chốt lời tại vùng 47.800 đ/cp |
| 10/12/2021       | DBC   | 76.400               | T+18              | 85.000       | 70.000     | 71.600       | -6.28%   | Đã dừng lỗ tại vùng 71.600 đ/cp  |

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: [www.psi.vn](http://www.psi.vn)

#### Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi,  
Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

#### Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp.  
Vũng Tàu

Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26

Fax: (84-64) 625 4521

#### Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong,  
Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.